**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS HOÀ ĐỊNH TÂY**  **Tổ: KHXH** | **Giáo viên: Trương Thị Hoại** |

**Tiết: 27, 28**

**BÀI 13: GIAO LƯU THƯƠNG MẠI VÀ**

**VĂN HÓA Ở ĐÔNG NAM Á TỪ ĐẦU CÔNG NGUYÊN**

**ĐẾN THẾ KỈ X**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực:**

**a. Năng lực chung**:

- Năng lực tự, tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm….

**b. Năng lực đặc thù:**

- Kĩ năng đọc bản đồ

- Trình bày được con dđường giao thương trên biển ở khu vực Đông Nam Á – mức độ biết.

- Hiểu được ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đối với sự phát triển của lịch sử khu vực trong mười thế kỉ đầu Công nguyên – mức độ hiểu

- Phân tích được những tác động của quá trình giao lưu thương mại và văn hóa đối với khu vực trong mười thế kỉ đầu Công nguyên – mức độ hiểu.

- Phân tích được những tác động của quá trình giao lưu thương mại và văn hóa đối với khu vực trong mười thế kỉ đầu Công nguyên – mức độ hiểu.

- Xác định được chủ quyền Biển Đông thuộc về vương quốc nào ngày xưa và quốc gia nào ngày nay. Tập trung vào hoạt động phần I, trang 71 và đặc biệt trong câu hỏi vận dụng 3, trang 72.

**2. Phẩm chất:**

**-** Trách nhiệm: từ sự thật lịch sử về con đường giao thương và giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á, giáo dục chủ quyền beiern đảo cho học sinh.

- Nhân ái: giáo dục tinh thần chia sẻ giữa các nền văn hóa (học hỏi, hòa nhập, không thôn tín, không xâm lược)

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị**

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng hoạt động nhóm, giấy A0

- Tranh, ảnh, tư liệu liên quan đến bài học

- Những tư liệu bổ sung về các thành tựu văn hóa chủ yếu của Đông Nam Á

**2. Học liệu**

- Một số hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên.

- SGK, vở ghi…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** Học sinh quan sát tranh trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát hình ảnh và nhận biết đây là lễ hội được tổ chức ở quốc gia nào?**

****

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**Hs trả lời:**

**Lễ hội Song – Kran (Thái Lan)**

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV dẫn vào bài:** Các em vừa quan sát hình ảnh lễ hội tế nước Song – Kran (Thái Lan) – một trong những lễ hội năm mới của người Thái Lan. Lễ hội được tổ chức vào ngày đầu năm theo Phật lịch. Lễ hội như một biểu tượng của sự đổi mới trong Phật giáo, người ta té nước lên tượng Phật để cầu may. Đạo Phật từ Ấn Độ đã được du nhập vào Đông Nam Á từ rất sớm. Không chỉ chịu ảnh hưởng từ tôn giáo, Đông Nam Á còn tiếp thu, chịu ảnh hưởng lớn về chữ viết, văn học, kiến trúc, … của Trung Quốc, Ấn Độ như thế nào trong hơn mười thế kỉ hình thành và phát triển. Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Quá trình giao lưu thương mại**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày tác động của quá trình giao lưu thương mại đến các vương quốc cổ ở Đông Nam Á đến đầu Công nguyên đến thế kỉ X.

**b. Nội dung:** Học sinh làm việc cá nhân, thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV hướng dẫn học sinh hoạt động cá nhân, nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên**  ***? Vì sao vùng biển Đông Nam Á là một tuyến đường quan trọng trên con đường giao thương của thế giới từ đầu công nguyên?***  Cầu nối quan trọng giữa Trung Quốc và Ấn Độ, giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.  ***? Quan sát lược đồ 13.4 và xác định những con đường thương nhân nước ngoài đi qua vùng biển Đông Nam Á?***  (Hs xác định trên lược đồ)  ***? Quan sát “Em có biết” cho em những hiểu biết gì?***  Đông Nam Á có nhiều loại gia vị giá trị, trong đó Trầm Hương được khách nước ngoài ưa chuộng. Vùng đất Kau-tha-ra (Khánh Hòa) được gọi là “xứ trầm hương”.  ***? Hình 13.1, 13.2, 13.3 cho em những hiểu biết gì?***  Các tư liệu hiện vật cho thấy sự hiện diện của các quốc gia khác ở Óc eo. 🡪 chứng tỏ đây là một khu vực có thương nghiệp phát triển.  **GV nhấn mạnh:** Dựa trên những hiện vật dã tìm thấy thuộc văn hóa Óc -eo và những di tích kiến trúc còn lại dưới chân núi Thoại Sơn đã cung cấp cho các nhà khoa học những bằng chứng quan trọng về giao lưu thương mại và văn hóa ở Đông Nam Á mười thế kỉ đầu Công nguyên.    ***? Kể tên và xác định các thương cảng lớn trên lược đồ 13.4?***  Lâm Ấp, Pa-lem – bang, Sri Vi – giay – a, …  ***? Em hãy nêu hiểu biết của em về một trong số các thương cảng lớn thời ở Đông Nam Á thế kỉ I đến thế kỉ VII.***  **Gợi ý:**  **Thương cảng Lâm Ấp:** Dưới thời vương quốc Cham- pa (thế kỷ thứ II đến thế kỷ XIV, nhất là trong các thế kỷ IX- X), vùng đất Hội An lúc bấy giờ có tên gọi là Lâm Ấp phố. Đại Chiêm Hải Khẩu (Cửa Đại) và Chiêm Bất Lao (Cù Lao Chàm) trở thành điểm dừng chân quan trọng trên con đường hàng hải quốc tế. Lâm Ấp phố là một thương cảng phát triển, thu hút nhiều thuyền buôn Ả rập, Ba Tư, Trung Quốc đến buôn bán, trao đổi. Hàng hóa xuất khẩu chủ yếu lúc bấy giờ là tơ tằm, ngọc trai, đồi mồi, vàng, trầm hương, nước ngọt... Nhiều thư tịch cổ ghi nhận đã có một thời kỳ khá dài, Chiêm cảng Lâm Ấp phố đóng vai trò quan trọng bậc nhất trong việc tạo nên sự hưng thịnh của kinh thành Trà Kiệu và trung tâm tôn giáo- tín ngưỡng Mỹ Sơn.  ***? Em có nhận xét gì về hoạt động giao lưu thương mại của Đông Nam Á từ đầu công nguyên đến thế kỉ X?***  🡪 Các vương quốc Đông Nam Á đã đóng góp nhiều mặt hàng chủ lực trên tuyến đường buôn bán đường biển kết nối Á – Âu.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Suy nghĩ, chơi trò chơi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Trải qua quá trình phát triển, giao lưu văn hóa, các tín ngưỡng bản địa Đông Nam Á đã kết hợp, dung hòa với những tôn giáo bên ngoài: Ấn Độ giáo, Phật giáo, tạo nên đời sống tín ngưỡng đa dạng, phong phú. | **I. Quá trình giao lưu thương mại**  - Vào những thế kỉ đầu Công nguyên, nhu cầu trao đổi hàng hóa giữa Trung Quốc, Ấn Độ, Địa Trung Hải đã mở ra tuyến đường thương mại trên biển.  - Mặt hàng giá trị: hồ tiêu, đậu khấu, ngọc trai, san hô, trầm hương, …  - Một số cảng lớn: Óc eo (Phù Nam), Pa-lem-bang (Sri Vi – giay – a), Đại Chiêm (Chăm-pa)  🡪 thúc đẩy văn hóa phát triển |

**2.2. Quá trình giao lưu văn hóa**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được sự hảnh hưởng của Ấn Độ, Trung Quốc đến văn hóa Đông Nam Á.

- Chỉ ra tác động của quá trình giao lưu văn hóa đó.

**b. Nội dung:** Học sinh làm việc cá nhân, thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV hướng dẫn học sinh hoạt động cá nhân, nhóm tìm hiểu về tác động của quá trình giao lưu văn hóa thông qua phiếu học tập**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Lĩnh vực** | **Thành tựu** | **Ảnh hưởng** | | **Tôn giáo, tín ngưỡng** | Hin – đu giáo và Phật giáo | Ấn Độ, Trung Quốc | | **Chữ viết** | Chữ Chăm cổ, chữ Khơ – me cổ, chữ Mã Lai cổ, … | Chữ Phạn (Ấn Độ) | | **Nghệ thuật kiến trúc** | Kiến trúc: Đền tháp Mỹ Sơn (Việt nam), Bô-rô-bu-đua (Indonexia), … | Kiến trúc đền tháp Ấn Độ |   **GV mở rộng:**  ***? Em hãy kể tên một số tín ngưỡng dân gian ở Việt Nam mà em biết?***  Tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ thành hoàng, tín ngưỡng thờ Mẫu, …  **GV mở rộng:** Bên cạnh đó còn có các tín ngưỡng thờ Thần – Vua, tục cầu mưa, … thời kì này Đông Nam Á tiếp thu, chịu ảnh hưởng: Ấn Độ giáo (Ấn Độ), Phật giáo (từ Ấn Độ và Trung Quốc).  ***? Quan sát tư liệu 13.5 cho em những hiểu biết gì?***  Phật giáo sớm phát triển ở vùng Pa-lem-bang (Indonexia). Là nơi giao thoa giữa Phật giáo Ấn Độ và Trung Quốc.  **GV giới thiệu chữ Chăm cổ bia Võ Cạnh.**  **Bia Võ Cạnh** được trung bày ở Bảo thàng Lịch sử quốc gia (Việt Nam): theo tài liệu lưu trữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam, bia đá Võ Cạnh được Viện Viễn đông Bác cổ đưa về năm 1910. Theo những ghi chép: Văn bia được dựng gần một tháp bằng gạch tại làng Võ Cạnh, huyện Vĩnh Trung, Diên Khánh, Khánh Hòa. Đây là tấm bia cổ nhất còn lại của Vương quốc cổ Chăm-pa. Bia được khắc bằng chữ Phạn cổ cho biết nhiều thông tin có giá trị về lịch sử Vương triều Tiểu vương quốc Nam Chăm. Minh văn khắc trên bia cho biết sự ảnh hưởng mạnh mẽ và du nhập của Phật giáo (văn minh Ấn Độ) vào cư dân Chăm-pa khá sớm (Thế kỉ I). Đây là vật chứng cổ nhất Đông Nam Á nói về sự du nhập Phật giáo.  **GV giới thiệu văn học Đông Nam Á:** Chịu ảnh hưởng của văn học Ấn Độ đặc biệt hai tác phẩm Ấn Độ (sử thi Mahabharat, Ramayana).  - Lào (Phạ Lắc Phạ Lam)  - Thái Lan (Ra-ma-kiên)  -Indonexia (Ra-may-a-na)  - Camphuchia (Riêm- kê)  **Bài tập dự án:**  **Trình bày về một thành tựu văn hóa tiêu biểu của Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ**  **- Đền Pram-bana (Indonexia)** Prambanan được xây dựng vào giữa thế kỷ thứ 9 (khoảng năm 850 CN), dưới triều đại Sanjaya của người Hindu và là khu phức hợp lớn nhất Indonesia dành riêng cho thần Shiva Bao gồm 240 ngôi đền. Được UNESCO công nhận Di sản Thế giới. **Khu di tích Mỹ Sơn (Việt Nam):**  Khu đền tháp Mỹ Sơn được hình thành từ thế kỉ IV đến thế kỷ XIII. Di tích nằm tại tỉnh Quảng Nam (Việt Nam). Đây là công trình quan trọng nhất của nền văn hóa Chăm-pa cổ. Các công trình được kết cấu bằng gạch nung với trụ đá và trang trí những phù điêu sa thạch thể hiện các giai đoạn Ấn Độ. Thánh địa Mỹ Sơn được phát hiện vào năm 1885 và được UNESCO công nhận là Di sản Văn hóa thế giới vào năm 1999.  **- Chùa Vàng (Mi-an-ma):** Chùa Vàng hay còn gọi là chùa Shwedagon ở cố đô Yangon là một trong bốn ngôi chùa linh thiêng nhất đất nước Myanmar. Chùa có niên đại cách đây 2500 năm. Chùa rộng 2 cây số vuông. Tháp chùa cao 99m, ghép từ 68 tấn vàng. Trên đỉnh là viên kim cương 76 carats, dưới là nhiều viên kim cương lớn nhỏ khác nhau. Có 8 xá lợi phật ở trong bảo tháp.  **GV giới thiệu đầu tượng Phật theo phong cách Dra-ra-va-di (Thái Lan, thế kỉ VII)**  Vương quốc Dra-ra-va-di là một tập hợp các quốc gia đô thị của người Môn ở khu vực sông Chao Phraya. Một số di chỉ với những đặc điểm riêng có liên quan tới mỹ thuật phật giáo được tìm thấy ở đây được các nhà khoa học gọi là “phong cách Dra-ra-va-di. Việc phát hiện đầu tượng Phật thời kì này cho thấy sức ảnh hưởng của Phật giáo Trung Quốc đến khu vực Đông Nam Á từ rất sớm.  **Một số bức phù điêu tại khu di tích Mỹ Sơn.**  **Bức phù điêu được tạc từ thế kỉ 13 bằng đá mô tả thần Siva múa. (Siva là vị thần trong Hin-du giáo)**  **A stone carving of a person with many arms  Description automatically generated**  **Giáo viên cho học sinh xem video giới thiệu về đền Bo-ro-bu-đua.**  [**https://vtv.vn/video/kham-pha-ngoi-den-phat-giao-lon-nhat-the-gioi-tai-indonesia-303015.htm**](https://vtv.vn/video/kham-pha-ngoi-den-phat-giao-lon-nhat-the-gioi-tai-indonesia-303015.htm)  ***? Em thấy văn hóa Ấn Độ, Trung quốc đã ảnh hưởng văn hóa Đông Nam Á như thế nào?***  Văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc ảnh hưởng đến văn hóa Đông Nam Á rất sau sắc và toàn diện trên nhiều lĩnh vực: tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội chữ viết, văn học, kiến trúc, điêu khắc. Đặc biệt, dấu ấn văn hóa Ấn Độ rất đậm nét. Tuy nhiên, nhiều nét văn hóa bản địa của các cư dân Đông Nam Á vẫn được giữa gìn và phát triển trên cơ sở tiếp thu văn hóa Ấn Độ và Trung Quốc.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Suy nghĩ, chơi trò chơi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Lĩnh vực** | **Thành tựu** | **Ảnh hưởng** | | **Tôn giáo, tín ngưỡng** | Hin – đu giáo và Phật giáo | Ấn Độ, Trung Quốc | | **Chữ viết** | Chữ Chăm cổ, chữ Khơ – me cổ, chữ Mã Lai cổ, … | Chữ Phạn (Ấn Độ) | | **Nghệ thuật kiến trúc** | Kiến trúc: Đền tháp Mỹ Sơn (Việt nam), Bô-rô-bu-đua (Indonexia), … | Kiến trúc đền tháp Ấn Độ |   **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Trải qua quá trình phát triển, giao lưu văn hóa, các tín ngưỡng bản địa Đông Nam Á đã kết hợp, dung hòa với những tôn giáo bên ngoài: Ấn Độ giáo, Phật giáo, tạo nên đời sống tín ngưỡng đa dạng, phong phú. | **II. Quá trình giao lưu văn hóa**  **- Tôn giáo:** Chịu ảnh hưởng Phật giáo và Hin – đu giáo.  **- Chữ viết:** Tiếp thu hệ thống chữ Phạn (Ấn Độ) và chữ Hán (Trung Quốc), cư dân Đông Nam Á đã sáng tạo ra chữ viết riêng.  **- Kiến trúc và điêu khắc: Mang đậm nét kiến trúc Ấn Độ:** Đền tháp Mỹ Sơn (Việt nam), Bô-rô-bu-đua (Indonexia), … |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ, có thể hướng dẫn ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên hướng dẫn học sinh làm một số bài tập trắc nghiệm.

**Câu 1.** **Chữ Mã Lai cổ được sáng tạo ra dựa trên cơ sở của hệ chữ viết nào dưới đây?**

**A. Chữ Phạn.** B. Chữ Pa-li.C. Chữ La-tinh.D. Chữ Hán.

**Câu 2.** **Trong những thế kỉ đầu Công nguyên, người Việt đã kế thừa hệ thống chữ viết nào dưới đây?**

A. Chữ Phạn. B. Chữ Pa-li. C. Chữ La-tinh. **D. Chữ Hán.**

**Câu 3.** **Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á đều chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo:**

**A. Hin - đu giáo, Phật giáo.**

B. Thiên Chúa giáo, Hồi giáo.

C. Đạo giáo, Nho giáo.

D. Nho giáo, Hin-đu giáo.

**Câu 4.** **Quần thể tháp Chăm chịu ảnh hưởng từ nghệ thuật tạo hình của tôn giáo nào?**

A. Thiên Chúa giáo. B. Hồi giáo. **C. Hin-đu giáo.** D. Nho giáo.

**Câu 5.** **Kì quan Phật giáo lớn nhất thế giới là công trình kiến trúc nào dưới đây?**

A. Thánh địa Mỹ Sơn.

B. Phật viện Đồng Dương.

**C. Đền Bô-rô-bu-đua.**

D. Tháp bà Po Nagar.

**Câu 6.** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

**A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.**

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

***Câu 7: Cảng thị nào dưới đây không phải cảng thị được hình thành từ đầu công nguyên đến thế kỉ X?***

A. Phù Nam

**B. Hội An**

C. Sri Vi – giay – a

D. Lâm Ấp

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tham gia trò chơi

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Câu trả lời của học sinh

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**-** GV nhận xét bài làm của HS.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao bài tập về nhà

**1. Dựa vào lược đồ 13.4, đối chiếu với bản đồ 12.1, em hãy cho biết con đường thương mại ở Đông Nam Á đi qua những vùng biển, đại dương nào ngày nay.**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**Gợi ý trả lời:**

Con đường thương mại ở Đông Nam Á đi qua những vùng biển đại dương nào ngày nay: vùng biển Địa Trung Hải, biển A-rap, vùng biển Ấn Độ Dương, biển Đông.

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

**\* Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.**

+ Đọc, tìm hiểu trước **Bài 14. Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc.**

+ Tìm hiểu về những truyền thuyết có liên quan đến thời kì này.

+ Tìm hiểu về lễ hội Đền Hùng (Phú Thọ)

GVBM

TỔ TRƯỞNG